

Số: **2551**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **12** tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh các đợt 01, 02, 03, 04 năm 2011; đợt 02, 04, 08 năm 2012; đợt 04 năm 2013 danh sách các tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Căn cứ các Quyết định số 1363/QĐ-CTUBND ngày 20/6/2011; Quyết định số 1668/QĐ-CTUBND ngày 26/7/2011; Quyết định số 2234/QĐ-CTUBND ngày 04/10/2011; Quyết định số 3094/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011; Quyết định số 940/QĐ-CTUBND ngày 09/5/2012; Quyết định số 1430/QĐ-CTUBND ngày 13/7/2012; Quyết định số 3088/QĐ-CTUBND ngày 31/12/2012, Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 28/5/2013 về việc phê duyệt đợt 1,2,3,4 năm 2011 và đợt 2, 4, 8 năm 2012 và đợt 4 năm 2013 danh sách các tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2889/TTr-SNN ngày 05/9/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh các đợt 01, 02, 03, 04 năm 2011; đợt 02, 04, 08 năm 2012; đợt 04 năm 2013 danh sách các tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

Tổng số tàu cá được phê duyệt điều chỉnh: 43 tàu.

Trong đó:

- Huyện Phù Cát: 03 tàu.
- Huyện Phù Mỹ: 05 tàu.

- Huyện Hoài Nhơn: 35 tàu.

(Danh sách chi tiết các tàu cá được phê duyệt điều chỉnh theo phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ danh sách các tàu cá được phê duyệt điều chỉnh thông báo cho các chủ tàu để lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản công khai danh sách những tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa tại UBND xã, phường chủ tàu cư trú và thông báo công khai thủ tục các chủ tàu cá phải thực hiện để được hưởng chính sách.

Điều 3.

☉ Quyết định này điều chỉnh, bổ sung các Quyết định số 1363/QĐ-CTUBND ngày 20/6/2011; Quyết định số 1668/QĐ-CTUBND ngày 26/7/2011; Quyết định số 2234/QĐ-CTUBND ngày 04/10/2011; Quyết định số 3094/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011; Quyết định số 940/QĐ-CTUBND ngày 09/5/2012; Quyết định số 1430/QĐ-CTUBND ngày 13/7/2012; Quyết định số 3088/QĐ-CTUBND ngày 31/12/2012, Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 28/5/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

☉ Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Chi cục Trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (18b)

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Lộc



**SÁCH ĐIỀU CHỈNH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA ĐỘT 1
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2011**

theo Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (Xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Theo Quyết định số 1363/QĐ-CTUBND ngày 20/06/2011	Lý do điều chỉnh
I	Phù Cát						
1	Nguyễn Hữu Hùng	Cát Khánh	BĐ-93031-TS	168	Vây ánh sáng	STT: (111) Nguyễn Thanh Tiến	Sang tên
2	Lê Đức Ảnh	Cát Khánh	BĐ-93179-TS	165	Vây ánh sáng	STT: (67) Lê Văn Châu	Sang tên
3	Phạm Văn Quá	Cát Tiến	BĐ-93243-TS	260	Vây ánh sáng	STT: (131) Phạm Văn Qua	Sai tên
II	Phù Mỹ						
1	Nguyễn Văn Bé	Mỹ Đức	BĐ-94335-TS	380	Vây ánh sáng	STT: (60) Công suất: 390	Sai công suất
2	Phan Công Bồi	Mỹ Đức	BĐ-94149-TS	704	Vây ánh sáng	STT: (45) Công suất: 140	Thay máy
3	Huỳnh Minh Chí	Mỹ Thắng	BĐ-94173-TS	330	Vây ánh sáng	STT: (294) Công suất: 270	Thay máy
4	Nguyễn Văn Môt	Mỹ Thắng	BĐ-94345-TS	380	Vây ánh sáng	STT: (48) Công suất: 160	Thay máy
III	Hoài Nhơn						
1	Phan Hồng Nhật	Hoài Hải	BĐ-95759-TS	335	CNDD	STT: (458) Ngô Điện, công suất: 234	Sang tên, thay máy
2	Trần Văn Trung	Hoài Hải	BĐ-95632-TS	134	Câu mực	STT: (24) Trần Văn Thiện	Sang tên
3	Phan Văn Điệp	Hoài Thanh	BĐ-95757-TS	420	Vây ánh sáng	STT: (200) Công suất: 260	Thay máy

4	Võ Dũng	Hoài Hương	BĐ-95441-TS	444	CNDD	STT: (781) Công suất: 270	Thay máy
5	Võ Văn Giờ	Hoài Hương	BĐ-95368-TS	675	Vây ánh sáng	STT: (931) Công suất: 320	Thay máy
6	Đặng Văn Diệt	Hoài Hương	BĐ-96241-TS	420	CNDD	STT: (722) Công suất: 165	Thay máy
7	Lê Văn Sơn	Tam Quan Bắc	BĐ-95299-TS	165	Lưới rê	STT: (559) Lê Đề	Sang tên
8	Lê Văn Lùng	Tam Quan Bắc	BĐ-95721-TS	420	CNDD	STT: (282) Trương Văn Cường, công suất: 140	Sang tên, thay máy
9	Nguyễn Đanh	Tam Quan Bắc	BĐ-95995-TS	420	CNDD	STT: (297) Huỳnh Văn Tiến, công suất: 165	Sang tên, thay máy
10	Hồ Ớt	Tam Quan Bắc	BĐ-96075-TS	444	CNDD	STT: (442) Công suất: 165	Thay máy
11	Trần Trung Sơn	Tam Quan Bắc	BĐ-95149-TS	360	CNDD	STT: (249) Phạm Văn Hiếu	Sang tên
12	Lê Nhơn	Tam Quan Bắc	BĐ-96121-TS	420	CNDD	STT: (320) Công suất: 165	Thay máy
13	Nguyễn Văn Sang	Tam Quan Bắc	BĐ-96266-TS	420	CNDD	STT: (497) Công suất: 165	Thay máy
14	Đào Thiệp	Tam Quan Bắc	BĐ-96000-TS	420	CNDD	STT: (165) Công suất: 165	Thay máy
15	Nguyễn Thuận	Tam Quan Bắc	BĐ-95238-TS	400	CNDD	STT: (441) Lâm Công Cước, công suất: 165	Sang tên, thay máy
16	La Thành Trung	Tam Quan Bắc	BĐ-96100-TS	420	CNDD	STT: (377) Công suất: 260	Thay máy
17	Trần Thị Tú	Hoài Châu Bắc	BĐ-95387-TS	380	CNDD	STT: (869) Nguyễn Văn Chu	Sang tên

18	Võ Như Giáp	Thị Trần Tam Quan	BĐ-96137-TS	165	CNDD	STT: (418) Nguyễn Phụng	Sang tên
19	Phan Văn Cánh	Tam Quan Nam	BĐ-96114-TS	168	Câu mực	STT: (672) Công suất: 155	Sai công suất
20	Võ Văn Tuyên	Hoài Hương	BĐ-95965-TS	165	Câu mực	STT: (985) Công suất: 160	Sai công suất
21	Nguyễn Đình Sáu	Hoài Hương	BĐ-96022-TS	360	Câu mực	STT: (739) Công suất: 360	Sai công suất

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH 





**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
KINH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA ĐỢT 2
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2011**

Kính theo Quyết định số 2551/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (Xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Theo Quyết định số 1668/QĐ-CTUBND ngày 26/07/2011	Lý do điều chỉnh
	Hoài Nhơn						
1	Huỳnh Hữu Tài	Hoài Thanh	BĐ-95016-TS	400	Vây ánh sáng	STT: (41) Công suất: 360	Thay máy
2	Lê Văn Hoàng	Hoài Hải	BĐ-96296-TS	230	CNĐĐ	STT: (136) Phạm Thành Liên	Sang tên
3	Huỳnh Văn La	Hoài Hương	BĐ-95852-TS	400	Câu mực	STT: (65) Công suất: 168	Thay máy
4	Nguyễn Thị Vân	Tam Quan Bắc	BĐ-96234-TS	280	CNĐĐ	STT: (115) Công suất: 300	Sai công suất

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA ĐỘT 3
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2011**

Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (Xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Theo Quyết định số 2234/QĐ-CTUBND ngày 04/10/2011	Lý do điều chỉnh
	Hoài Nhơn						
1	Phan Ngọc Dũng	Tam Quan Bắc	BĐ-96448-TS	275	CNDD	STT: (48) Công suất: 200	Thay máy
2	Trương Văn Liên	Hoài Hải	BĐ-95694-TS	400	CNDD	STT: (15) Công suất: 145	Thay máy
3	Nguyễn Văn Bên	Tam Quan Bắc	BĐ-96454-TS	420	CNDD	STT: (55) Công suất: 165	Thay máy
4	Nguyễn Văn Đăng	Hoài Hương	BĐ-95499-TS	168	Chụp mực	STT: (21) Nguyễn Hưng	Sang tên
5	Lý Thanh Bình	Hoài Hải	BĐ-96222-TS	400	Câu mực	STT: (12) Công suất: 168	Thay máy

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA ĐỘT 4
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2011**

(Kèm theo Quyết định số ~~2551~~ /QĐ-UBND ngày 12 /9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (Xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Theo Quyết định số 3094/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011	Lý do điều chỉnh
	Hoài Nhơn						
1	Phan Ngọc Dũng	Tam Quan Bắc	BĐ-96527-TS	405	CNDD	STT: (18) Công suất: 165	Thay máy

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA ĐỢT 2
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2012**

(Kèm theo Quyết định số 2551/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (Xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Theo Quyết định số 940/QĐ-CTUBND ngày 09/5/2012	Lý do điều chỉnh
	Hoài Nhơn						
1	Phạm Văn Kỳ	Hoài Hương	BĐ-96592-TS	320	Câu mực	STT: (36) Hoài Hải	Thay đổi địa chỉ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH 





**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DIỆN VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA ĐỢT 4
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2012**

(Kèm theo Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (Xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Theo Quyết định số 1430/QĐ-CTUBND ngày 13/7/2012	Lý do điều chỉnh
	Phù Mỹ						
1	Nguyễn Bốn	Mỹ An	BĐ-94550-TS	327	Vây ngày	STT: (01) Công suất: 270	Thay máy

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH 





**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA ĐỘT 8
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2012**

(Kèm theo Quyết định số 2551/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (Xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Theo Quyết định số 3088/QĐ-CTUBND ngày 31/12/2012	Lý do điều chỉnh
	Hoài Nhơn						
1	Nguyễn Sương	Hoài Hải	BĐ-96821-TS	400	CNDD	STT: (08) Nguyễn Sướng	Sai tên

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA ĐỘT 4
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2013**

(Kèm theo Quyết định số 2551/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (Xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Theo Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 28/5/2013	Lý do điều chỉnh
	Hoài Nhơn						
1	La Tức	Hoài Hải	BĐ-96967-TS	500	Vây ánh sáng	STT: (05) Hoài Hương	Sai đại chi
2	Trương Văn Nhiều	Hoài Thanh	BĐ-96886-TS	400	Vây ánh sáng	STT: (27) Công suất: 360	Thay máy

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH